

Đề bài
Phân tích bài
CHẠY GIẮC
của
Nguyễn Đình Chiểu.

Bài làm

Năm 1858, thực dân Pháp nã phát súng đầu tiên xâm lược vào thành Đà Nẵng. Để rồi một năm sau, chúng lại từ Đà Nẵng tấn công chiếm Gia Định. Trước cảnh quê hương bị tàn phá, nhà tan nước mất, nhân dân hốt hoảng, hoang mang trong cảnh chạy giặc, mặc dù mù lòa không nhìn thấy gì nhưng với tấm lòng xót xa, buồn đau vô hạn, nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu đã viết bài thơ *Chạy giặc* để ghi lại tâm trạng của mình:

*Tan chợ vừa nghe tiếng súng Tây
Một bàn cờ thế phút sa tay
Bỏ nhà lũ trẻ lơ xơ chạy
Mất ổ bầy chim dáo dác bay.
Bến Nghé của tiền tan bọt nước
Đồng Nai tranh ngói nhuốm màu mây
Hỏi trang dẹp loạn rày đâu vắng
Nỡ để dân đen mắc nạn này.*

*Tan chợ vừa nghe tiếng súng Tây
Một bàn cờ thế phút sa tay*

Hai câu thơ cho thấy quân giặc tấn công rất nhanh chóng mà cũng rất bất ngờ. Tiếng súng đột ngột ấy của chúng đã đẩy cuộc sống thanh bình, đông đúc, nhộn nhịp của dân ta bỗng chốc tan biến sâu vào quá khứ và mở ra trước mắt cảnh tượng chạy giặc thật kinh hoàng, đau xót:

*Bỏ nhà lũ trẻ lơ xơ chạy
Mất ổ bầy chim dáo dác bay.*

Hai câu thực của bài thơ là một bức tranh cụ thể sinh động thể hiện lại tình cảm tan tác bi thương của nhân dân khi ấy. Sự xuất hiện của giặc thù quá đột ngột, sự chống chọi của quân ta lại thất bại quá nhanh chóng khiến cảnh đất diu gồng gánh nhau chạy loạn càng thật đau lòng. Đang sống hạnh phúc êm ấm bên những người thân, bất chợt giặc thù từ đâu ập đến bắn giết, mọi gia đình đều chẳng kịp chuẩn bị chi cả, chỉ biết hốt hoảng đất diu nhau trốn chạy. Nhà thơ đặc tả cảnh tượng ấy bằng hai hình ảnh *lũ trẻ lơ xơ chạy* và *bầy chim dáo dác bay*. Lối đảo ngữ *lơ xơ*, *dáo dác* lên trước trong trường hợp này làm nổi bật lên trước mắt người đọc dáng vẻ xơ xác, tan tác của lũ trẻ và bầy chim nhưng cũng khắc họa được tâm trạng hoang mang và ngơ ngác của chúng.

Liên mạch thơ, lẽ ra hai câu thơ kế tiếp nhà thơ phải bàn luận vấn đề, nhưng không, với tất cả lòng đau đớn xót xa của mình, ông tiếp tục vẽ lên một bức tranh toàn cảnh quê hương bị giặc thù đang tàn phá trong một không gian thật là xa rộng:

Bến Nghé của tiền tan bọt nước

Đồng Nai tranh ngôi nhuộm màu mây

Tuy Bến Nghé, Đồng Nai chỉ là tên một bến nước, một dòng sông ở Gia Định nhưng đó cũng chính là toàn cảnh của quê hương ta khi quân Pháp đặt gót giày xâm lược đến. Cả một mảnh non sông gấm vóc đang yên ổn tốt tươi trong phút chốc đã bị kẻ thù đang tâm tàn phá thành ra tro bụi. Tiền tài, sản vật của nhân dân bị chúng thả sức cướp bóc. Nhà cửa làng quê bị đốt phá lửa khói dấy lên ngút trời. Nỗi xót đau thương thật lay động cả trăng sao.

Hai câu thơ ấy đúng là một bức tranh cụ thể và sinh động đầy gợi cảm về hình ảnh quê hương bị giày xéo, tàn phá khắp nơi: tan tác, đổ vỡ, khói lửa đầy trời. Ngoài ra, đó cũng là một lời gián tiếp mạnh mẽ lên án hành động cướp phá hung bạo của thực dân Pháp xâm lược.

Như vậy cả bốn câu thơ thực và luận đã làm nên một bức tranh toàn cảnh, nêu bật được hình ảnh bi thương của đất nước, quê hương dưới gót giày đinh xâm lược của giặc Pháp. Cả một trời hốt hoảng, tan tác, đau buồn từ mặt đất đến bầu trời, từ con người đến loài vật. Quân giặc đã cướp bóc tiền của. Đốt phá nhà cửa, xóm làng trong khắp cả một vùng Đồng Nai, Bến Nghé.

Tâm trạng và thái độ của cụ đồ không chỉ chan chứa, thấm được trong từng câu thơ đau xót trên mà còn thể hiện khá rõ nét ở hai câu kết:

Hỏi trang đẹp loạn rày đâu vắng

Nỡ để dân đen mắc nạn này.

Hai câu thơ trên làm thành một tiếng kêu thương đau đớn, xót xa phát xuất từ trái tim nồng nàn lòng yêu đất nước, đờ rục ngọn lửa căm thù trước tội ác trời không dung đất không tha của giặc. Nhà thơ không những đau xót vì cảnh quốc phá gia vong, nhân dân tan tác, đau thương, lơ xơ, dáo dác mà ông còn thất vọng và bất bình biết mấy trước tình cảnh quê hương ngập tràn bóng giặc mà quân của triều đình thì bật tằm khuất dạng bỏ mặc nhân dân phải chịu thống khổ điêu linh. Hai câu thơ kết còn hàm chứa một nỗi chờ mong đến khắc khoải bóng dáng của *trang đẹp loạn* tài ba xuất chúng sẽ mau chóng ra tay cứu nước phò đời.

Tiếng kêu đau đớn thốt lên từ trái tim đang rỉ máu của nhà thơ yêu nước Nguyễn Đình Chiểu sau đó đã được biết bao sĩ phu yêu nước khác khắp ba miền đáp ứng nhưng các cuộc dấy nghĩa nhằm giành lại độc lập cho đất nước tự do cho dân tộc đều bị thực dân Pháp dìm vào biển máu. Phải đợi đến khi nhà cách mạng Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước bao năm mới trở về lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam qua hai cuộc kháng chiến trường kì gian khổ đã giành thắng lợi thì nỗi chờ mong khắc khoải, ước vọng lớn của nhà thơ mới đáp ứng hoàn toàn.